

## THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học,  
trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2021-2022

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

### 1. NGÀNH: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG (7340201)

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lê Nin	<ul style="list-style-type: none"><li>- <i>Về kiến thức</i>: Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lê nin</li><li>- <i>Về kỹ năng</i>: Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung các môn học khác.</li><li>- <i>Về thái độ</i>: Sinh viên phải nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lê nin</li></ul>	3	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	<ul style="list-style-type: none"><li>- <i>Một là</i>, trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác - Lê nin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lắp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bỏ những nội dung không còn phù hợp hoặc những nội dung mang tính kinh viện.</li><li>- <i>hai là</i>, trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường.</li></ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Ba là, góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin đối với sinh viên.			
3	Toán cao cấp 1	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về: - Hàm số liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm một biến số thực. - Tích phân và ứng dụng tích phân. - Chuỗi số. - Vi phân, cực trị hàm hai biến số	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
4	Giáo dục thể chất 1	Trình bày được những kiến thức cơ bản của bộ môn Điền kinh. - Thực hiện được những kỹ năng cơ bản môn chạy cự ly ngắn, nhảy cao. - Vận dụng được kiến thức nền để tiếp thu kiến thức các môn thể thao chuyên sâu	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
5	Giáo dục Quốc phòng và an ninh 1	- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 giúp sinh viên hiểu, biết những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. - Xây dựng cho sinh viên có ý thức, thái độ, trách nhiệm, trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	4	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
6	Pháp luật đại cương	- Giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và nắm bắt một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung, các kiến thức cơ bản của một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật Việt Nam nói riêng. - Giúp cho sinh viên có điều kiện thuận lợi hơn khi tiếp cận với các môn học khác có liên quan đến pháp luật; xây dựng ý thức sống, làm việc và thói quen xử sự phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
7	Kỹ năng làm việc nhóm	- Sinh viên tổng hợp được những kiến thức về kỹ năng làm việc nhóm, rèn luyện cho sinh viên thực hành được các kỹ năng, cách thức hoạt động nhóm hiệu quả. - Sinh viên vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, trong công việc một cách hiệu quả .	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Toán cao cấp 2	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Ma trận. - Hệ phương trình tuyến tính. - Không gian vector $\mathbb{R}^n$ , ánh xạ tuyến tính.  Nhằm trang bị cho người học một số phương tiện tính toán, phương pháp giải quyết các vấn đề, giúp ích cho việc học các môn học khác và cho công việc sau này	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
9	Giáo dục thể chất 2	Trình bày được những kiến thức cơ bản của môn thể thao đã chọn. - Thực hiện được những kỹ thuật cơ bản của môn đã chọn. - Vận dụng những kiến thức đã học về : Luật thi đấu, thể thức thi đấu, cách tổ chức giải để tổ chức một giải thể thao phong trào	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
10	Giáo dục Quốc phòng và an ninh 2	Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và các kỹ năng thực hành về quân sự, hiểu được lịch sử và truyền thống	4	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
11	Tiếng Anh 1	- Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi. - Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	- Về kiến thức, trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất của Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin. - Về kỹ năng, giúp cho sinh viên nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở nước ta.	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Về thái độ, giúp sinh viên có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học CNXH nói riêng và nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung.			
13	Luật kinh doanh	<p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có được cái nhìn tổng quan về các chủ thể kinh doanh tham gia thị trường, có sự hiểu biết rõ ràng về địa vị pháp lý của từng loại chủ thể kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu về doanh nghiệp, về hoạt động kinh doanh chuyên ngành như thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại.</p> <p>Sinh viên có khả năng vận dụng quy định của pháp luật kinh doanh chuyên ngành trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp cũng như trong việc xử lý các tình huống kinh doanh thương mại cụ thể liên quan đến đăng ký kinh doanh, tái cấu trúc, giải thể, phá sản doanh nghiệp – hợp tác xã, tư vấn lựa chọn các hình thức đầu tư phù hợp; giải quyết tranh chấp kinh doanh-thương mại.</p>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
14	Kinh tế học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được quy luật cung cầu và cách thức vận hành của thị trường để xác lập giá và sản lượng mua bán của hàng hóa trên thị trường.</li> <li>- Sinh viên có thể vận dụng kiến thức kinh tế học để giải thích tác động của các chính sách can thiệp của chính phủ vào nền kinh tế.</li> <li>- Sinh viên thực hành và rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng nói trước đám đông và kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc triển khai đa dạng các phương pháp giảng dạy.</li> </ul>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
15	Nguyên lý kế toán	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng giải thích được nội dung nền tảng của kế toán.</li> <li>- Có khả năng vận dụng các phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận, trình bày các đối tượng kế toán ở mức độ đơn giản.</li> <li>- Có thái độ chuẩn mực</li> </ul>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
16	Tiền tệ ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp các kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và chính sách tiền tệ.</li> <li>- Có khả năng vận dụng được các lý thuyết cơ bản về tiền tệ, ngân hàng, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ.</li> </ul>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có kỹ năng thuyết trình nhóm, trình bày về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ.			
17	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và trình tự logic tiến hành một nghiên cứu khoa học;</li> <li>- Có một số kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng đọc, viết học thuật, và một số kỹ năng tư duy;</li> <li>- Có ý thức học tập tích cực, có thái độ trung thực trong nghiên cứu khoa học.</li> </ul>	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên những tri thức về cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế; văn hóa, đạo đức, con người.</li> <li>- Trên cơ sở được trang bị tri thức, sinh viên nhận thức đúng bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu rõ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với con đường giải phóng dân tộc Việt Nam và những đóng góp của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự tiến bộ của nhân loại.</li> <li>- Sinh viên tích cực bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phương pháp và phong cách theo gương Hồ Chí Minh xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho bản thân.</li> </ul>	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
19	Lịch sử Đảng cộng sản Việt nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên những tri thức có tính hệ thống về quá trình ra đời, lãnh đạo Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, sinh viên hiểu rõ chủ trương, đường lối, cương lĩnh và quá trình lãnh đạo, thực hiện đổi mới, đưa cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội của Việt Nam từ năm 1975 đến nay.</li> <li>- Trên cơ sở trang bị tri thức về lịch sử Đảng, giúp sinh viên nhận thức đúng đắn thực tiễn lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó nâng cao lòng tự hào, niềm tin của sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng trong quá khứ, hiện tại và tương lai.</li> <li>- Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam.</li> </ul>	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Tiếng Anh 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC</li> <li>- Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định.</li> <li>- Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
21	Quản trị học	<p>Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và giải thích được những vấn đề cơ bản liên quan đến các hoạt động quản trị trong một tổ chức.</li> <li>- Phân tích được những tác động từ các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng được những kiến thức quản trị để giải quyết những vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul> <p>Rèn luyện các kỹ năng tự học, kỹ năng thu thập xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm.</p>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
22	Tài chính doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, định giá chứng khoán và quản trị tài sản ngắn hạn trong doanh nghiệp.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
23	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tổng quan các hoạt động NHTM.</li> <li>- Người học nắm được kiến thức và giải quyết tình huống liên quan các nghiệp vụ cơ bản của NHTM.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để tính toán và xử lý các nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
24	Toán ứng dụng	<p>Cung cấp cho người học kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp giải bài toán quy hoạch tuyến tính.</li> </ul>		Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biến ngẫu nhiên.</li> <li>- Ước lượng, kiểm định giả thiết cho tham số thống kê.</li> <li>- Các phương pháp thống kê nhiều chiều: hồi quy tương quan, ANOVA, PCA.</li> </ul> <p>Nhằm trang bị cho người học phương pháp lập mô hình toán, phương pháp giải quyết một số bài toán tối ưu và phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê.</p>	3		Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
25	Phương pháp tính	<p>Cung cấp cho người học kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến.</li> <li>- Phương pháp tính gần đúng các bài toán vi tích phân mà các phương pháp giải đúng không giải được.</li> <li>- Phương pháp liên tục hóa số liệu rời rạc.</li> </ul> <p>Từ đó người học có thể vận dụng những kiến thức này để tính toán trong những bài toán trong chuyên ngành.</p>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
26	Hàm phức và phép biến đổi Laplace	<p>Môn học cung cấp cho người học các kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phép tính đạo hàm, xét tính giải tích, tích phân hàm biến phức;</li> <li>- Khai triển chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thặng dư và ứng dụng để tính tích phân;</li> <li>- Thực hiện được các phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược;</li> <li>- Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
27	Vật lý đại cương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về Cơ học chất điểm, Nhiệt học, Điện tử học.</li> <li>- Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan.</li> <li>- Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
28	Logic học	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức:			Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được chính xác các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng;</li> <li>- Trình bày chặt chẽ và nhất quán từ đầu đến cuối tư tưởng của mình, lập luận chặt chẽ, biết cách chứng minh, bác bỏ một vấn đề; nhận biết và chỉ ra được những lập luận ngụy biện;</li> <li>- Biết cách suy luận đúng (hợp logic), có khả năng nhận biết và bác bỏ sai lầm trong suy luận.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
29	Thị trường chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp các kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán; công ty cổ phần; các loại chứng khoán và quy trình phát hành chứng khoán; quy trình công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán; các phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán; cơ chế xác lập giá trên thị trường chứng khoán.</li> <li>- Trang bị kỹ năng đọc được bảng giá chứng khoán, ứng dụng được kỹ thuật giao dịch, quy trình giao dịch tại một thị trường chứng khoán tập trung và vận dụng được các phương pháp phân tích chứng khoán trong thực tế.</li> <li>- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
30	Thị trường tài chính và các định chế tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các thị trường tài chính và các định chế tài chính</li> <li>- Có khả năng vận dụng được các kiến thức cơ bản về thị trường tài chính và các định chế tài chính, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính ở Việt Nam.</li> <li>- Có kỹ năng thuyết trình, trình bày quan điểm của mình về các vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
31	Đầu tư và kinh doanh bất động sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về bất động sản, thị trường bất động sản, tính toán các nghĩa vụ tài chính phải nộp trong hoạt động đầu tư kinh doanh BDS, thẩm định được giá các loại bất động sản và đánh giá được hiệu quả đầu tư dự án bất động sản.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ về thẩm định giá bất động sản và đánh giá hiệu quả đầu tư dự án bất động sản.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Thuế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về thuế, các nội dung cơ bản của một chính sách thuế và vận dụng một số kiến thức tổng quan để phân tích tác động của chính sách thuế đến nền kinh tế trong hệ thống thuế của quốc gia.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về thuế tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
33	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức nâng cao về tài chính doanh nghiệp, bao gồm lập dự toán tài chính, thị trường vốn hiệu quả, huy động vốn, chính sách cổ tức và vấn đề sáp nhập, mua lại và thoái vốn.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ nâng cao về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li> </ul>	2	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
34	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Sau khi học xong học phần này, người học có thể thực hiện việc phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp, thông qua những hiểu biết về phương pháp, nguyên tắc phân tích các thông tin tài chính như báo cáo tài chính, thông tin ngành, thông tin vĩ mô. Từ kết quả phân tích, người học có thể đưa ra được các đề xuất, các quyết định tài chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp cho các đối tượng khác nhau.	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
35	Tài chính quốc tế	<p>Học phần trang bị cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng giải thích được các vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế</li> <li>- Có khả năng vận dụng mối quan hệ của lãi suất, lạm phát, tỷ giá trong việc xác lập tỷ giá hối đoái trong thực tế.</li> <li>- Có khả năng xử lý được các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tài chính quốc tế tại tổ chức kinh tế.</li> <li>- Có khả năng làm việc độc lập.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
36	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại chuyên sâu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học được trang bị kiến thức về nghiệp vụ cho thuê tài chính, chiết khấu, bảo lãnh, bao thanh toán và nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối của NHTM.</li> <li>- Người học vận dụng được kiến thức để giải quyết tình huống phát sinh liên quan các nghiệp vụ NHTM.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để tính toán và xử lý các nghiệp vụ của ngân hàng</li> </ul>	2	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thương mại. - Có kỹ năng làm việc độc lập.			
37	Nghiệp vụ ngân hàng đầu tư	- Người học nắm được những kiến thức cơ bản về Ngân hàng Đầu tư. - Người học có khả năng thực hiện được các nghiệp vụ Ngân hàng Đầu tư để xử lý một số tình huống cơ bản. - Người học có kỹ năng làm việc nhóm.	2	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
38	Kế toán tài chính	Học phần cung cấp cho sinh viên: - Khả năng đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán tiền (VND), kế toán các khoản phải thu và ứng trước, kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. - Khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán tiền, kế toán các khoản phải thu, kế toán hàng tồn kho, kế toán nợ phải trả, kế toán doanh thu, kế toán chi phí và xác định kết quả kinh doanh. - Khả năng thiết kế chứng từ kế toán liên quan đến tiền, hàng tồn kho. - Hoàn thành công việc của nhóm.	3	Học kỳ 4 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
39	Nguyên lý bảo hiểm	- Cung cấp cho người học các kiến thức nền tảng về rủi ro và nguyên lý của hoạt động bảo hiểm, phân biệt lĩnh vực bảo hiểm phi thương mại và bảo hiểm thương mại. - Giúp người học am hiểu và có khả năng tính toán các khoản tiền (trợ cấp/số tiền bảo hiểm/phí bảo hiểm/số tiền bồi thường) trong các tình huống liên quan hoạt động bảo hiểm. - Cung cấp cho người học các kiến thức chung về tổ chức hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm. Rèn luyện người học về kỹ năng làm việc nhóm và và khả năng thuyết trình, trình bày vấn đề liên quan đến hoạt động bảo hiểm.	3	Học kỳ 4 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
40	Quản trị dự án đầu tư	Môn học này nhằm giúp sinh viên: - Tổng hợp được những kiến thức về quản trị dự án đầu tư. - Thực hành một số kỹ năng trong thiết lập, lựa chọn, quản lý dự án đầu tư.	3	Học kỳ 4 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập một cách hiệu quả.</li> <li>- Hình thành thái độ tích cực, chủ động nhằm đạt hiệu quả cao trong học tập.</li> <li>- Hình thành tư duy phản biện tích cực trong việc xem xét, đánh giá tính khả thi của dự án đầu tư.</li> </ul>			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
41	Thực tập doanh nghiệp 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu, quan sát qui trình vận hành các hoạt động thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, thị trường trong các lĩnh vực như bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng, thuế ....</li> <li>- Có kỹ năng quan sát, thu thập thông tin, viết và báo cáo lại những gì đã quan sát.</li> <li>- Có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm, định hướng được cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Báo cáo
42	Thanh toán quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học nắm được kiến thức căn bản liên quan đến tỷ giá hối đoái, thị trường hối đoái và các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái.</li> <li>- Người học được trang bị kiến thức về các phương tiện thanh toán quốc tế, bộ chứng từ thương mại và các phương thức thanh toán quốc tế.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện được các nghiệp vụ thanh toán quốc tế cơ bản trong lĩnh vực ngân hàng và lĩnh vực xuất nhập khẩu.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
43	Mô phỏng ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học nắm được quy trình nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tiền gửi, tín dụng, dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến dịch vụ thanh toán, hoạt động tín dụng và có khả năng vận dụng các nghiệp vụ về ngân quỹ, tiền gửi để xử lý tình huống phát sinh thực tế.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
44	Thẩm định tín dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên được cung cấp những kiến thức nền tảng về nghiệp vụ thẩm định tín dụng.</li> <li>- Sinh viên hiểu được quy trình thẩm định hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng thương mại.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên có khả năng thực hiện nghiệp vụ thẩm định tín dụng, vận dụng được kết quả thẩm định để đưa ra đề xuất cấp tín dụng khi làm việc trong lĩnh vực ngân hàng.			
45	Thẩm định tài chính dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học được cung cấp các kiến thức về tính toán dòng tiền dự án, lãi suất chiết khấu của dự án, các tiêu chuẩn thẩm định tài chính dự án và phân tích rủi ro của dự án.</li> <li>- Người học có thể vận dụng các kiến thức thẩm định để đưa ra đề xuất cấp tín dụng.</li> <li>- Người học có khả năng ứng dụng công cụ kỹ thuật để hỗ trợ quá trình thẩm định tài chính dự án.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
46	Kế toán ngân hàng	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng vận dụng dụng phương pháp chứng từ kế toán để lập các chứng từ của kế toán nghiệp vụ huy động vốn, tín dụng, thanh toán trong ngân hàng thương mại.</li> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp khả thi để xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán huy động vốn, tín dụng trong ngân hàng thương mại</li> <li>- Có thái độ sống chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
47	Kế toán thương mại và dịch vụ	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán mua bán hàng hóa trong Doanh nghiệp thương mại, kế toán các loại hình kinh doanh dịch vụ chủ yếu, kế toán hoạt động xây lắp.</li> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán mua bán hàng hóa trong doanh nghiệp thương mại, kế toán các loại hình kinh doanh dịch vụ chủ yếu, kế toán hoạt động xây lắp.</li> <li>- Có thái độ chuẩn mực.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
48	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán tài sản, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán tài sản, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>- Có thái độ sống chuẩn mực.</li> </ul>			
49	Kiểm soát nội bộ	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết về khuôn mẫu của hệ thống kiểm soát nội bộ và gian lận trên báo cáo tài chính.</li> <li>- Có khả năng thiết kế, triển khai và đánh giá được hoạt động kiểm soát của các quy trình kinh doanh chủ yếu.</li> <li>- Có thái độ chuẩn mực.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
50	Kế toán hành chính sự nghiệp	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp về kế toán, quy định về thuế để cung cấp thông tin kinh tế - tài chính phù hợp với quy định quốc gia và thông lệ quốc tế.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp khả thi cho các vấn đề kế toán dựa trên việc phân tích thông tin kinh tế - tài chính.</li> <li>- Thể hiện thái độ chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
51	Trực quan hóa báo cáo trong kinh doanh	<p>Học phần được thiết kế với các mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và công cụ cơ bản để lập các báo cáo kinh doanh một cách trực quan, giàu hình ảnh và mang tính tổng hợp cao.</li> <li>- Đào tạo khả năng lập báo cáo kinh doanh bằng hình ảnh dựa vào dữ liệu có sẵn nhằm gia tăng chất lượng các quyết định kinh doanh.</li> <li>- Cung cấp kỹ năng lập báo cáo bằng hình ảnh cơ bản làm nền tảng để theo học các môn học chuyên ngành.</li> <li>- Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Giới thiệu phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu lớn	Học phần được thiết kế với các mục tiêu: - Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của hệ thống phân tích dữ liệu kinh doanh cũng như dữ liệu lớn. - Cung cấp hiểu biết về các loại hình phân tích dữ liệu gồm: phân tích mô tả dữ liệu, phân tích dữ liệu để dự báo và phân tích dữ liệu để đưa ra đề xuất. - Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
53	Tự động hóa quy trình trong kinh doanh	Học phần được thiết kế với các mục tiêu: - Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của tự động hóa quy trình trong kinh doanh. - Đào tạo khả năng tự động hóa quy trình kinh doanh bằng cách sử dụng công cụ Microsoft Power Automate. - Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
54	Công nghệ hiện đại trong kinh doanh	Học phần được thiết kế với các mục tiêu: - Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của các công nghệ mới trong kinh doanh. - Giúp người học thể hiện mối quan tâm tới việc ứng dụng các công nghệ mới trong kinh doanh vào thực tiễn hoạt động của đơn vị. - Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
55	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương là học phần tự chọn của các ngành đào tạo tại IUH giúp người học giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, quy luật và những biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, vận dụng được cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người vào cuộc sống và nghề nghiệp.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
56	Xã hội học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các kiến thức cơ bản về các khái niệm, phạm trù xã hội học, các quan điểm lý thuyết xã hội học và các phương pháp nghiên cứu xã hội học;</li> <li>- Hiểu được sự khác biệt về văn hóa, cơ chế điều chỉnh xã hội, quá trình ổn định và biến đổi xã hội; mối quan hệ giữa cá nhân, nhóm/ tổ chức xã hội và xã hội;...</li> <li>- Có khả năng phân tích, đánh giá một số hiện tượng xã hội đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội Việt Nam dưới góc độ xã hội học.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
57	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về văn hóa và văn hóa Việt Nam.</li> <li>- Giúp sinh viên có thái độ yêu mến, trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
58	Tiếng Việt thực hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên đặc điểm, cấu trúc cơ bản của tiếng Việt.</li> <li>- Nhận biết và khắc phục những sai sót khi nói, viết, dùng từ, đặt câu.</li> <li>- Trình bày mạch lạc một văn bản, tự tin khi nói và viết tiếng Việt.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
59	Âm nhạc- nhạc lý và Guitar căn bản	<p>Năm được nhạc lý căn bản để đọc được bản nhạc, làm nền tảng cho xướng âm và thực hành các nhạc cụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn tấu được đàn guitar ở mức độ cơ bản.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức âm nhạc để thưởng thức, cảm thụ các tác phẩm âm nhạc.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
60	Hội họa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết cơ bản về một số thể loại tranh và cách đọc hiểu một tác phẩm hội họa.</li> <li>- Tổng hợp được kiến thức và nội dung cơ bản về nguyên tắc bố cục, màu sắc.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức cơ bản của hội họa để chép/vẽ được một số tranh ở mức căn bản như: chân dung, tĩnh vật và phong cảnh.</li> <li>- Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học tập nghiêm túc.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
61	Kỹ năng sử dụng bàn phím và thiết bị văn phòng	<p>Sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo 10 ngón tay để soạn thảo văn bản trên máy tính, hình thành tác phong soạn thảo văn bản chuyên nghiệp.</li> </ul> <p>Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng thường gặp.</p>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
62	Môi trường và con người	Mục đích của môn học là cung cấp cho người học các khái niệm, kiến thức cơ bản về môi trường; Giới thiệu cho người học các vai trò của môi trường tự nhiên, hậu quả và việc xử lý hậu quả của việc làm môi trường bị ô nhiễm; Thông tin cho người học các chương trình, chính sách bảo vệ môi trường trong nước và toàn cầu. Từ đó môn học hướng người học đến việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
63	Công nghệ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về công nghệ tài chính, cơ sở cho sự đổi mới của ngành Tài chính - Ngân hàng.</li> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về hệ sinh thái Fintech.</li> <li>- Người học có khả năng tham gia xây dựng các giải pháp ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và thực hiện các nghiệp vụ cơ bản trong công nghệ tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
64	Tiền số và công nghệ Blockchain	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về Tiền điện tử, Blockchain, Big data, công nghệ AI trong Tài chính Ngân hàng.</li> <li>- Có khả năng tham gia xây dựng các giải pháp ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản trong công nghệ tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Báo cáo
65	Ứng dụng bảng tính trong lập mô hình tài chính	<p>Học phần được thiết kế với các mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp người học hiểu được các bước triển khai một mô hình tài chính.</li> <li>- Cung cấp kỹ năng sử dụng các mô hình tài chính để giải quyết các vấn đề tài chính này sinh trong thực tiễn và ứng dụng phần mềm bảng tính (cụ thể là</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Microsoft Excel) để giải quyết.. - Giúp người học sử dụng hiệu quả các hàm, chức năng của Microsoft Excel để xây dựng một ứng dụng tài chính cơ bản.			
66	Ngân hàng số	- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về Ngân hàng điện tử, Ngân hàng số và những đột phá liên tục của công nghệ trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. - Định hướng cho tư duy người học về các dịch vụ tài chính, mô hình ngân hàng mới phát triển trong tương lai. - Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản trong dịch vụ ngân hàng điện tử, ngân hàng số, thanh toán điện tử. - Người học có kỹ năng làm việc nhóm.	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
67	Thực tập doanh nghiệp 2	- Người học vận dụng các kiến thức về thẩm định tín dụng để tổng hợp hồ sơ vay vốn Khách hàng. - Người học phân tích và đánh giá được tình hình tài chính của Khách hàng. - Người học phân tích và đánh giá được phương án/ dự án vay vốn của Khách hàng. - Người học có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. - Người học tự định hướng được khả năng phát triển nghề nghiệp.	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Báo cáo
68	Quản trị ngân hàng thương mại	- Giải thích được các khoản mục cơ bản trong bảng báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại. - Giải thích được các vấn đề trong quản trị ngân hàng thương mại thông qua việc phân tích các chỉ số tổng quát từ các dữ liệu từ bảng báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại. - Vận dụng các kiến thức và các phương pháp liên quan đến quản trị hoạt động của ngân hàng thương mại trong điều kiện cụ thể của Việt Nam về quản trị vốn tự có, quản trị tài sản Nợ, tài sản Có, quản trị kết quả tài chính trong kinh doanh ngân hàng.	2	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
69	Quản trị rủi ro ngân hàng	- Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro trong ngân hàng.	2	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có khả năng vận dụng được lý thuyết về quản trị rủi ro (rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng, rủi ro tỷ giá, rủi ro thanh khoản...) để xử lý một số tình huống cơ bản.</li> <li>- Sinh viên có khả năng đo lường và đánh giá rủi ro trong hoạt động ngân hàng, từ đó đề xuất phương pháp phòng ngừa rủi ro.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.</li> </ul>			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
70	Kinh tế lượng trong ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học có thể vận dụng mô hình hồi quy tuyến tính, hồi quy với biến giả và hồi quy cơ bản trong dữ liệu bảng để tính toán, kiểm định và phân tích các giá trị ước lượng, nhận diện và khắc phục các vi phạm giả thiết của mô hình hồi quy khi nghiên cứu các chủ đề trong lĩnh vực Ngân hàng.</li> <li>- Người học có khả năng sử dụng phần mềm Stata để giải quyết các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực Ngân hàng.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
71	Kinh doanh ngoại hối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học được cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan đến thị trường ngoại hối, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối và chính sách quản lý ngoại hối.</li> <li>- Người học có khả năng vận dụng kiến thức về các nghiệp vụ ngoại hối trong bảo hiểm rủi ro tỷ giá và hoạt động kinh doanh ngoại hối.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
72	Kỹ năng giao tiếp	Học phần giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ bản về giao tiếp và kỹ năng giao tiếp để rèn luyện, phát triển kỹ năng giao tiếp. Từ đó, sinh viên tự tin chủ động trong học tập, cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
73	Marketing ngân hàng	<p>Sau khi học xong môn học này sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về marketing dịch vụ tài chính.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức chuyên ngành marketing dịch vụ tài chính vào việc đề xuất các ý tưởng cho lĩnh vực marketing dịch vụ tài chính.</li> <li>- Thực hiện triển khai kế hoạch marketing dịch vụ tài chính.</li> <li>- Có kỹ năng phân tích hành vi khách hàng và tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động marketing dịch vụ tài chính của các doanh nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng định vị và xác định thị trường mục tiêu marketing dịch vụ tài chính cho các doanh nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng thuyết trình kế hoạch marketing dịch vụ tài chính.</li> <li>- Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động marketing đối với sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tài chính.</li> <li>- Có thái độ tích cực với nhiệm vụ được giao.</li> </ul>			
74	Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về Ngân hàng Trung ương (NHTW).</li> <li>- Người học vận dụng được kiến thức để xử lý được các nghiệp vụ cơ bản của NHTW.</li> <li>- Người học vận dụng được kiến thức để giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến các nghiệp vụ cơ bản của NHTW.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
75	Đạo đức kinh doanh ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những kiến thức cơ bản về đạo đức trong hoạt động kinh doanh ngân hàng.</li> <li>- Người học nhận diện và xử lý được các vấn đề đạo đức xuất hiện trong hoạt động kinh doanh ngân hàng. Nâng cao ý thức cho sinh viên ngân hàng về tầm quan trọng và sự cần thiết phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử tốt đẹp để hoàn thành sứ mệnh vinh dự được giao.</li> <li>- Ứng dụng được những chuẩn mực đạo đức và quy tắc ứng xử của cán bộ ngân hàng trong xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực ngân hàng.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
76	Phân tích và đầu tư chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu cách thức hoạt động và các phương thức giao dịch của thị trường chứng khoán Việt Nam.</li> <li>- Nắm vững các công cụ tài chính được giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.</li> <li>- Tính toán mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán</li> <li>- Thực hiện bài báo cáo phân tích công ty.</li> <li>- Áp dụng các phương pháp phân tích và định giá chứng khoán để đưa ra quyết định đầu tư.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng phối hợp và làm việc nhóm.			
77	Khóa luận tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng thu thập thông tin, viết báo cáo, truyền đạt kết quả và đưa ra các kiến nghị nhằm giải quyết vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính ngân hàng .</li> <li>- Vận dụng được kiến thức chuyên ngành Tài chính- Ngân hàng vào thực tế làm việc tại Ngân hàng, các tổ chức tín dụng. Thực hiện được các nghiệp vụ và xác định quy trình vận hành trong ngân hàng/ các tổ chức tín dụng/ các định chế tài chính trung gian/ doanh nghiệp/ cơ quan tài chính nhà nước; xác định nguyên tắc trong quản trị tài chính-ngân hàng; Phát hiện và đề xuất được giải pháp xử lý các vấn đề tài chính-ngân hàng.</li> <li>- Trang bị kỹ năng nghiên cứu và truyền đạt kết quả nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính-ngân hàng.</li> <li>- Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức nghiên cứu, tìm hiểu học phần và khả năng tự định hướng phát triển nghề nghiệp.</li> </ul>	5	Học kỳ 7 (bắt buộc) Báo cáo	
78	Chứng chỉ Tiếng Anh		0	Học kỳ 7 (bắt buộc)	
79	Chứng chỉ tin học		0	Học kỳ 7 (bắt buộc)	
80	Văn hoá đa quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích được những đặc điểm về phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, các đặc điểm về văn hóa giao tiếp, văn hóa kinh doanh... của Việt Nam và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới.</li> <li>- Nhận biết được một số đặc trưng văn hóa nổi bật của các khu vực Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mĩ. Qua đó, nhận biết được sự khác biệt về văn hóa giữa các châu lục.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức về tôn giáo, văn hóa vào thực tiễn nghề nghiệp.</li> <li>- Nhận thức được ý nghĩa của việc nghiên cứu văn hóa đa quốc gia trong quá trình hội nhập và ảnh hưởng của văn hóa trong các lĩnh vực giao tiếp, kinh doanh. Đồng thời có thái độ tôn trọng các thành tựu văn hóa của nhân loại, tôn trọng đặc trưng văn hóa của mỗi quốc gia.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
81	Kỹ năng hoạt náo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghệ thuật diễn giảng, nói chuyện trước đám đông giúp sinh viên tự tin hơn trong quá trình học tập, làm việc nhóm, nói trước đám đông.</li> <li>- Giảng dạy cho sinh viên nắm bắt được rõ hơn những kỹ năng và phương pháp tổ chức các trò chơi trong tất cả các tình huống khác nhau cho từng đối tượng khách khác nhau.</li> <li>- Giúp sinh viên biết cách tổ chức những trò chơi trong các hoạt động học tập, lửa trại, sinh hoạt tập thể, trong các hội nghị, hội thảo.</li> <li>- Giúp sinh viên phát triển kĩ năng tư duy sáng tạo, khám phá, tìm tòi. Rèn luyện kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lí, điều khiển các hoạt động ngoại khóa.</li> <li>- Giúp sinh viên rèn luyện và phát triển các kỹ năng liên quan đến làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phản biện, phân tích và xử lý thông tin thông qua phân tích và đề xuất giải pháp cho một số tình huống thực tế liên quan đến hoạt động sinh hoạt tập thể, đứng trước đám đông.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
82	Đàm phán trong kinh doanh quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về đàm phán kinh doanh quốc tế.</li> <li>- Sinh viên hiểu rõ được các yếu tố sách lược, các phương thức đàm phán kinh doanh quốc tế.</li> <li>- Sinh viên hiểu rõ được các kiểu của đàm phán.</li> <li>- Sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản của giao tiếp đàm phán, hiểu được đặc điểm tâm lý và những điều cần chú ý khi đàm phán với đối tác nước ngoài để vận dụng đàm phán thành công trong tình huống đàm phán cụ thể của cuộc sống và nghề nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
83	Ý tưởng khởi nghiệp	<p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng ý tưởng về phát triển sản phẩm.</li> <li>- Xây dựng quy trình sản phẩm tinh gọn.</li> <li>- Xây dựng và tối ưu sản phẩm.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
84	Quản trị khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:	3		

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn lựa được phương thức kinh doanh phù hợp dựa trên việc phân tích các yếu tố môi trường liên quan.</li> <li>- Xây dựng và điều hành doanh nghiệp trong các bối cảnh khác nhau.</li> <li>- Phát triển kỹ năng quản lý doanh nghiệp mới thành lập.</li> </ul>		Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
85	Khởi sự kinh doanh	<p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn lựa được phương thức kinh doanh phù hợp dựa trên việc phân tích các yếu tố môi trường liên quan.</li> <li>- Xây dựng được một kế hoạch hành động cho ý tưởng kinh doanh.</li> <li>- Thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
86	Nghệ thuật lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một số khái niệm về lãnh đạo.</li> <li>- Trình bày được một số phong cách lãnh đạo trong tổ chức.</li> <li>- Vận dụng được một số kỹ năng lãnh đạo để điều hành, xử lý công việc trong tổ chức.</li> <li>- Giải quyết được một số tình huống liên quan đến công tác điều hành, lãnh đạo trong tổ chức.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
87	Marketing khách hàng tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về marketing khách hàng tổ chức.</li> <li>- Giúp sinh viên phân biệt sự khác biệt đặc trưng giữa marketing khách hàng tổ chức và marketing tiêu dùng.</li> <li>- Trang bị cho sinh viên những kiến thức trong phân tích môi trường marketing khách hàng tổ chức, đặc điểm cầu, hành vi quyết định mua tổ chức, các yếu tố tác động tới hành vi quyết định mua tổ chức.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên biết vận dụng những kiến thức Marketing mối quan hệ và Marketing-hỗn hợp vào các tình huống marketing định hướng khách hàng (phân khúc thị trường, xác định thị trường mục tiêu và các phương thức định vị trong thị trường mục tiêu) hoặc bất kỳ tình huống marketing nào đó của một doanh nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Rèn luyện cho sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng thuyết trình một báo cáo đề xuất chiến lược Marketing cho một doanh nghiệp cụ thể, có thái độ tích cực trong các nhiệm vụ được giao.			
88	Marketing quốc tế	Sau khi học xong môn này, sinh viên sẽ nắm vững kiến thức cơ bản về marketing quốc tế, thực hiện được việc ứng dụng kiến thức marketing quốc tế vào việc xây dựng các chiến lược marketing quốc tế cho các doanh nghiệp Việt Nam; đồng thời giúp sinh viên rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc trong quá trình học tập, làm tiểu luận.	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
89	Quản trị bán lẻ	Sau khi học xong môn học này sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức chuyên ngành về quản trị bán lẻ.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức chuyên ngành quản trị bán lẻ vào hoạt động bán lẻ như kế hoạch hàng hóa, thiết kế quầy hàng, trưng bày, bố trí hàng hóa, quản trị quan hệ khách hàng v.v.</li> <li>- Phân tích và giải quyết được các tình huống quản trị kinh doanh bán lẻ</li> <li>- Ứng dụng công nghệ thông tin để quản trị các hoạt động bán lẻ</li> <li>- Thể hiện tư duy phản biện trong công việc.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

## 2. NGÀNH: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP (7340201)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lê Nin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Về kiến thức:</i> Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lê nin</li> <li>- <i>Về kỹ năng:</i> Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung các môn học khác.</li> <li>- <i>Về thái độ:</i> Sinh viên phải nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lê nin</li> </ul>	3	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một là, trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác - Lê nin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lắp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bỏ những nội dung không còn phù hợp hoặc những nội dung mang tính kinh viện.</li> <li>- Hai là, trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường.</li> <li>- Ba là, góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lê nin đối với sinh viên.</li> </ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
3	Toán cao cấp 1	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàm số liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm một biến số thực.</li> <li>- Tích phân và ứng dụng tích phân.</li> <li>- Chuỗi số.</li> <li>- Vi phân, cực trị hàm hai biến số</li> </ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
4	Giáo dục thể chất 1	<p>Trình bày được những kiến thức cơ bản của bộ môn Điền kinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được những kỹ năng cơ bản môn chạy cự ly ngắn, nhảy cao.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức nền để tiếp thu kiến thức các môn thể thao chuyên sâu</li> </ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
5	Giáo dục Quốc phòng và an ninh 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 giúp sinh viên hiểu, biết những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.</li> <li>- Xây dựng cho sinh viên có ý thức, thái độ, trách nhiệm, trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</li> </ul>	4	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Pháp luật đại cương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và nắm bắt một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung, các kiến thức cơ bản của một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật Việt Nam nói riêng.</li> <li>- Giúp cho sinh viên có điều kiện thuận lợi hơn khi tiếp cận với các môn học khác có liên quan đến pháp luật; xây dựng ý thức sống, làm việc và thói quen xử sự phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.</li> </ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
7	Kỹ năng làm việc nhóm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tổng hợp được những kiến thức về kỹ năng làm việc nhóm, rèn luyện cho sinh viên thực hành được các kỹ năng, cách thức hoạt động nhóm hiệu quả.</li> <li>- Sinh viên vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, trong công việc một cách hiệu quả .</li> </ul>	2	Học kỳ 1 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
8	Toán cao cấp 2	<p>Cung cấp cho người học kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ma trận.</li> <li>- Hệ phương trình tuyến tính.</li> <li>- Không gian vector <math>\mathbb{R}^n</math>, ánh xạ tuyến tính.</li> </ul> <p>Nhằm trang bị cho người học một số phương tiện tính toán, phương pháp giải quyết các vấn đề, giúp ích cho việc học các môn học khác và cho công việc sau này</p>	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
9	Giáo dục thể chất 2	<p>Trình bày được những kiến thức cơ bản của môn thể thao đã chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được những kỹ thuật cơ bản của môn đã chọn.</li> <li>- Vận dụng những kiến thức đã học về : Luật thi đấu, thể thức thi đấu, cách tổ chức giải để tổ chức một giải thể thao phong trào</li> </ul>	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
10	Giáo dục Quốc phòng và an ninh 2	Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và các kỹ năng thực hành về quân sự, hiểu được lịch sử và truyền thống	4	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
11	Tiếng Anh 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC</li> </ul>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC</li> <li>- Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi.</li> <li>- Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế</li> </ul>			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức, trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất của Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lê nin.</li> <li>- Về kỹ năng, giúp cho sinh viên nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở nước ta.</li> <li>- Về thái độ, giúp sinh viên có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học CNXH nói riêng và nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung.</li> </ul>	2	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
13	Luật kinh doanh	<p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có được cái nhìn tổng quan về các chủ thể kinh doanh tham gia thị trường, có sự hiểu biết rõ ràng về địa vị pháp lý của từng loại chủ thể kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu về doanh nghiệp, về hoạt động kinh doanh chuyên ngành như thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại.</p> <p>Sinh viên có khả năng vận dụng quy định của pháp luật kinh doanh chuyên ngành trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp cũng như trong việc xử lý các tình huống kinh doanh thương mại cụ thể liên quan đến đăng ký kinh doanh, tái cấu trúc, giải thể, phá sản doanh nghiệp – hợp tác xã, tư vấn lựa chọn các hình thức đầu tư phù hợp; giải quyết tranh chấp kinh doanh-thương mại.</p>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
14	Kinh tế học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được quy luật cung cầu và cách thức vận hành của thị trường để xác lập giá và sản lượng mua bán của hàng hóa trên thị trường.</li> <li>- Sinh viên có thể vận dụng kiến thức kinh tế học để giải thích tác động của các chính sách can thiệp của chính phủ vào nền kinh tế.</li> </ul>	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên thực hành và rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng nói trước đám đông và kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc triển khai đa dạng các phương pháp giảng dạy.			
15	Nguyên lý kế toán	Học phần cung cấp cho sinh viên: - Có khả năng giải thích được nội dung nền tảng của kế toán. - Có khả năng vận dụng các phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận, trình bày các đối tượng kế toán ở mức độ đơn giản. - Có thái độ chuẩn mực	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
16	Tiền tệ ngân hàng	- Cung cấp các kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và chính sách tiền tệ. - Có khả năng vận dụng được các lý thuyết cơ bản về tiền tệ, ngân hàng, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ. Có kỹ năng thuyết trình nhóm, trình bày về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ.	3	Học kỳ 2 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
17	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Có các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và trình tự logic tiến hành một nghiên cứu khoa học; - Có một số kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng đọc, viết học thuật, và một số kỹ năng tư duy; - Có ý thức học tập tích cực, có thái độ trung thực trong nghiên cứu khoa học.	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Trang bị cho sinh viên những tri thức về cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế; văn hóa, đạo đức, con người. - Trên cơ sở được trang bị tri thức, sinh viên nhận thức đúng bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu rõ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với con đường giải phóng dân tộc Việt Nam và những đóng góp của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự tiến bộ của nhân loại.	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên tích cực bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phương pháp và phong cách theo gương Hồ Chí Minh xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho bản thân.			
19	Lịch sử Đảng cộng sản Việt nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên những tri thức có tính hệ thống về quá trình ra đời, lãnh đạo Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, sinh viên hiểu rõ chủ trương, đường lối, cương lĩnh và quá trình lãnh đạo, thực hiện đổi mới, đưa cả nước qua độ lên Chủ nghĩa xã hội của Việt Nam từ năm 1975 đến nay.</li> <li>- Trên cơ sở trang bị tri thức về lịch sử Đảng, giúp sinh viên nhận thức đúng đắn thực tiễn lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó nâng cao lòng tự hào, niềm tin của sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng trong quá khứ, hiện tại và tương lai.</li> <li>- Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam.</li> </ul>	2	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
20	Tiếng Anh 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC</li> <li>- Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định.</li> <li>- Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
21	Quản trị học	<p>Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và giải thích được những vấn đề cơ bản liên quan đến các hoạt động quản trị trong một tổ chức.</li> <li>- Phân tích được những tác động từ các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng được những kiến thức quản trị để giải quyết những vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul> <p>Rèn luyện các kỹ năng tự học, kỹ năng thu thập xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm.</p>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Tài chính doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, định giá chứng khoán và quản trị tài sản ngắn hạn trong doanh nghiệp.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
23	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tổng quan các hoạt động NHTM.</li> <li>- Người học nắm được kiến thức và giải quyết tình huống liên quan các nghiệp vụ cơ bản của NHTM.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để tính toán và xử lý các nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
24	Toán ứng dụng	<p>Cung cấp cho người học kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp giải bài toán quy hoạch tuyến tính.</li> <li>- Biến ngẫu nhiên.</li> <li>- Ước lượng, kiểm định giả thiết cho tham số thống kê.</li> <li>- Các phương pháp thống kê nhiều chiều: hồi quy tương quan, ANOVA, PCA.</li> </ul> <p>Nhằm trang bị cho người học phương pháp lập mô hình toán, phương pháp giải quyết một số bài toán tối ưu và phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê.</p>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
25	Phương pháp tính	<p>Cung cấp cho người học kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến.</li> <li>- Phương pháp tính gần đúng các bài toán vi tích phân mà các phương pháp giải đúng không giải được.</li> <li>- Phương pháp liên tục hóa số liệu rời rạc.</li> </ul> <p>Từ đó người học có thể vận dụng những kiến thức này để tính toán trong những bài toán trong chuyên ngành.</p>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Hàm phức và phép biến đổi Laplace	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Phép tính đạo hàm, xét tính giải tích, tích phân hàm biến phức; - Khai triển chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thăng dư và ứng dụng để tính tích phân; - Thực hiện được các phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược; - Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật.	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
27	Vật lý đại cương	- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về Cơ học chất điểm, Nhiệt học, Điện tử học. - Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan. - Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
28	Logic học	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Hiểu được chính xác các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng; - Trình bày chặt chẽ và nhất quán từ đầu đến cuối tư tưởng của mình, lập luận chặt chẽ, biết cách chứng minh, bác bỏ một vấn đề; nhận biết và chỉ ra được những lập luận ngụy biện; - Biết cách suy luận đúng (hợp logic), có khả năng nhận biết và bác bỏ sai lầm trong suy luận.	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
29	Thị trường chứng khoán	- Cung cấp các kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán; công ty cổ phần; các loại chứng khoán và quy trình phát hành chứng khoán; quy trình công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán; các phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán; cơ chế xác lập giá trên thị trường chứng khoán. - Trang bị kỹ năng đọc được bảng giá chứng khoán, ứng dụng được kỹ thuật giao dịch, quy trình giao dịch tại một thị trường chứng khoán tập trung và vận dụng được các phương pháp phân tích chứng khoán trong thực tế.	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm.			
30	Thị trường tài chính và các định chế tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các thị trường tài chính và các định chế tài chính</li> <li>- Có khả năng vận dụng được các kiến thức cơ bản về thị trường tài chính và các định chế tài chính, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính ở Việt Nam.</li> <li>- Có kỹ năng thuyết trình, trình bày quan điểm của mình về các vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
31	Đầu tư và kinh doanh bất động sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về bất động sản, thị trường bất động sản, tính toán các nghĩa vụ tài chính phải nộp trong hoạt động đầu tư kinh doanh BDS, thẩm định được giá các loại bất động sản và đánh giá được hiệu quả đầu tư dự án bất động sản.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ về thẩm định giá bất động sản và đánh giá hiệu quả đầu tư dự án bất động sản.</li> </ul>	3	Học kỳ 3 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
32	Thuế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về thuế, các nội dung cơ bản của một chính sách thuế và vận dụng một số kiến thức tổng quan để phân tích tác động của chính sách thuế đến nền kinh tế trong hệ thống thuế của quốc gia.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về thuế tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
33	Hoạch định ngân sách vốn đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần cung cấp cho người học các kiến thức về chi phí sử dụng vốn trong doanh nghiệp; thực hiện quyết định đầu tư dài hạn; quyết định thuê hay mua tài sản; vận dụng đòn bẩy hoạt động, phân tích hòa vốn trong doanh nghiệp; vận dụng đòn bẩy tài chính và xây dựng cấu trúc vốn trong doanh nghiệp để hướng đến mục tiêu cuối cùng của doanh nghiệp là tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ về hoạch định ngân sách vốn đầu tư trong doanh nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
34	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Sau khi học xong học phần này, người học có thể thực hiện việc phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp, thông qua những hiểu biết về phương pháp, nguyên tắc phân tích các thông tin tài chính như báo cáo tài chính, thông tin ngành, thông tin vĩ mô. Từ kết quả phân tích, người học có thể đưa ra được các đề xuất, các quyết định tài chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp cho các đối tượng khác nhau.	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
35	Tài chính quốc tế	Học phần trang bị cho sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng giải thích được các vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế</li> <li>- Có khả năng vận dụng mối quan hệ của lãi suất, lạm phát, tỷ giá trong việc xác lập tỷ giá hối đoái trong thực tế.</li> <li>- Có khả năng xử lý được các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tài chính quốc tế tại tổ chức kinh tế.</li> <li>- Có khả năng làm việc độc lập.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
36	Đầu tư tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được yếu tố kinh tế vĩ mô nền kinh tế (trong đó nhấn mạnh đến chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ).</li> <li>- Phân tích tài chính và đánh giá được thực trạng hoạt động của doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng mô hình định giá tài sản vốn và mô hình đa nhân tố.</li> <li>- Định giá chứng khoán (cổ phiếu và trái phiếu).</li> <li>- Phân bổ hoặc thiết lập danh mục đầu tư.</li> <li>- Thực hiện được các hoạt động nhóm liên quan đến các tình huống trong đầu tư tài chính.</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
37	Phân tích kỹ thuật thị trường tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức và hiểu về mô hình đồ thị hình nên để phân tích và xác định xu hướng đồ thị.</li> <li>- Có kiến thức và kỹ năng sử dụng đường trung bình, đường xu hướng, lý thuyết sóng để phân tích và xác định xu hướng đồ thị.</li> <li>- Có kiến thức và kỹ năng phân tích, xác định vùng hỗ trợ, vùng kháng cự, các chỉ báo dao động (oscillators) để xác định xu hướng đồ thị và xác định vùng mua vùng bán.</li> <li>- Có kiến thức và kỹ năng phân tích các mô hình đồ thị để xác định xu hướng</li> </ul>	3	Học kỳ 4 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và xác định mức giá mục tiêu của đồ thị. - Có khả năng làm việc độc lập trong môi trường phân tích kỹ thuật, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập.			
38	Kinh tế lượng trong tài chính	- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kinh tế lượng trong tài chính. - Sinh viên có khả năng ứng dụng được các phương pháp ước lượng cơ bản nhằm giải quyết các tình huống trong lĩnh vực tài chính. - Sinh viên có khả năng phân tích được kết quả ước lượng mô hình nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính. - Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm.	3	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
39	Thực tập doanh nghiệp 1	- Tìm hiểu, quan sát qui trình vận hành các hoạt động thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, thị trường trong các lĩnh vực như bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng, thuế .... - Có kỹ năng quan sát, thu thập thông tin, viết và báo cáo lại những gì đã quan sát. - Có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm, định hướng được cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Báo cáo
40	Tài chính công ty đa quốc gia	Học phần trang bị cho sinh viên: - Có khả năng giải thích được các vấn đề về tài chính công ty đa quốc gia. - Có khả năng thực hiện được các nghiệp vụ tài chính tại các công ty đa quốc gia. - Có khả năng quản trị tài chính công ty đa quốc gia. - Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	3	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
41	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	- Cung cấp cho người học các kiến thức nâng cao về tài chính doanh nghiệp, bao gồm lập dự toán tài chính, thị trường vốn hiệu quả, huy động vốn, chính sách cổ tức và vấn đề sáp nhập, mua lại và thoái vốn. - Người học có khả năng thực hiện các nghiệp vụ nâng cao về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
42	Quản lý danh mục đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu rõ các khái niệm về danh mục đầu tư, quy trình quản lý danh mục đầu tư và xây dựng các chiến lược đầu tư.</li> <li>- Có khả năng đánh giá mức độ rủi ro của từng cổ phiếu riêng lẽ và danh mục đầu tư, vận dụng kiến thức để tính tỷ suất sinh lời của từng danh mục đầu tư.</li> <li>- Có khả năng lựa chọn và phân bổ tài sản đầu tư nhằm mục đích giảm thiểu rủi ro và tối đa hóa lợi nhuận cho danh mục đầu tư.</li> <li>- Nắm vững và vận dụng kiến thức Mô hình định giá tài sản vốn, đường thị trường chứng khoán và đường thị trường vốn nhằm xây dựng danh mục đầu tư hiệu quả.</li> <li>- Có khả năng xây dựng chiến lược quản lý danh mục đầu tư và đánh giá hiệu quả quản lý danh mục đầu tư.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
43	Kế toán tài chính	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khả năng đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán tiền (VND), kế toán các khoản phải thu và ứng trước, kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.</li> <li>- Khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán tiền, kế toán các khoản phải thu, kế toán hàng tồn kho, kế toán nợ phải trả, kế toán doanh thu, kế toán chi phí và xác định kết quả kinh doanh.</li> <li>- Khả năng thiết kế chứng từ kế toán liên quan đến tiền, hàng tồn kho.</li> <li>- Hoàn thành công việc của nhóm.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
44	Nguyên lý bảo hiểm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức nền tảng về rủi ro và nguyên lý của hoạt động bảo hiểm, phân biệt lĩnh vực bảo hiểm phi thương mại và bảo hiểm thương mại.</li> <li>- Giúp người học am hiểu và có khả năng tính toán các khoản tiền (trợ cấp/số tiền bảo hiểm/phí bảo hiểm/số tiền bồi thường) trong các tình huống liên quan hoạt động bảo hiểm.</li> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức chung về tổ chức hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Rèn luyện người học về kỹ năng làm việc nhóm và và khả năng thuyết trình, trình bày vấn đề liên quan đến hoạt động bảo hiểm.			
45	Quản trị dự án đầu tư	<p>Môn học này nhằm giúp sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp được những kiến thức về quản trị dự án đầu tư.</li> <li>- Thực hành một số kỹ năng trong thiết lập, lựa chọn, quản lý dự án đầu tư.</li> <li>- Vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập một cách hiệu quả.</li> <li>- Hình thành thái độ tích cực, chủ động nhằm đạt hiệu quả cao trong học tập.</li> <li>- Hình thành tư duy phản biện tích cực trong việc xem xét, đánh giá tính khả thi của dự án đầu tư.</li> </ul>	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
46	Trực quan hóa báo cáo trong kinh doanh	<p>Học phần được thiết kế với các mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và công cụ cơ bản để lập các báo cáo kinh doanh một cách trực quan, giàu hình ảnh và mang tính tổng hợp cao.</li> <li>- Đào tạo khả năng lập báo cáo kinh doanh bằng hình ảnh dựa vào dữ liệu có sẵn nhằm gia tăng chất lượng các quyết định kinh doanh.</li> <li>- Cung cấp kỹ năng lập báo cáo bằng hình ảnh cơ bản làm nền tảng để theo học các môn học chuyên ngành.</li> <li>- Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
47	Giới thiệu phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu lớn	<p>Học phần được thiết kế với các mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của hệ thống phân tích dữ liệu kinh doanh cũng như dữ liệu lớn.</li> <li>- Cung cấp hiểu biết về các loại hình phân tích dữ liệu gồm: phân tích mô tả dữ liệu, phân tích dữ liệu để dự báo và phân tích dữ liệu để đưa ra đề xuất.</li> <li>- Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
48	Tự động hóa quy trình trong kinh doanh	Học phần được thiết kế với các mục tiêu: - Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của tự động hóa quy trình trong kinh doanh. - Đào tạo khả năng tự động hóa quy trình kinh doanh bằng cách sử dụng công cụ Microsoft Power Automate. - Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
49	Công nghệ hiện đại trong kinh doanh	Học phần được thiết kế với các mục tiêu: - Giới thiệu các khái niệm, nguyên tắc và quy trình cơ bản của các công nghệ mới trong kinh doanh. - Giúp người học thể hiện mối quan tâm tới việc ứng dụng các công nghệ mới trong kinh doanh vào thực tiễn hoạt động của đơn vị. - Tăng cường năng lực công nghệ thông tin cho người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
50	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương là học phần tự chọn của các ngành đào tạo tại IUH giúp người học giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, quy luật và những biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, vận dụng được cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người vào cuộc sống và nghề nghiệp.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
51	Xã hội học	- Có các kiến thức cơ bản về các khái niệm, phạm trù xã hội học, các quan điểm lý thuyết xã hội học và các phương pháp nghiên cứu xã hội học; - Hiểu được sự khác biệt về văn hóa, cơ chế điều chỉnh xã hội, quá trình ổn định và biến đổi xã hội; mối quan hệ giữa cá nhân, nhóm/ tổ chức xã hội và xã hội;... - Có khả năng phân tích, đánh giá một số hiện tượng xã hội đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội Việt Nam dưới góc độ xã hội học.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
52	Cơ sở văn hóa Việt Nam	- Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về văn hóa và văn hóa Việt Nam.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Giúp sinh viên có thái độ yêu mến, trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
53	Tiếng Việt thực hành	- Cung cấp cho sinh viên đặc điểm, cấu trúc cơ bản của tiếng Việt. - Nhận biết và khắc phục những sai sót khi nói, viết, dùng từ, đặt câu. - Trình bày mạch lạc một văn bản, tự tin khi nói và viết tiếng Việt.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
54	Âm nhạc- nhạc lý và Guitar căn bản	Nắm được nhạc lý căn bản để đọc được bản nhạc, làm nền tảng cho xướng âm và thực hành các nhạc cụ. - Diễn tấu được đàn guitar ở mức độ cơ bản. - Vận dụng được kiến thức âm nhạc để thưởng thức, cảm thụ các tác phẩm âm nhạc.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
55	Hội họa	- Hiểu biết cơ bản về một số thể loại tranh và cách đọc hiểu một tác phẩm hội họa. - Tổng hợp được kiến thức và nội dung cơ bản về nguyên tắc bố cục, màu sắc. - Vận dụng được kiến thức cơ bản của hội họa để chép/vẽ được một số tranh ở mức căn bản như: chân dung, tĩnh vật và phong cảnh. - Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học tập nghiêm túc.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
56	Kỹ năng sử dụng bàn phím và thiết bị văn phòng	Sinh viên có khả năng: - Sử dụng thành thạo 10 ngón tay để soạn thảo văn bản trên máy tính, hình thành tác phong soạn thảo văn bản chuyên nghiệp. Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng thường gặp.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
57	Môi trường và con người	Mục đích của môn học là cung cấp cho người học các khái niệm, kiến thức cơ bản về môi trường; Giới thiệu cho người học các vai trò của môi trường tự nhiên, hậu quả và việc xử lý hậu quả của việc làm môi trường bị ô nhiễm; Thông tin cho người học các chương trình, chính sách bảo vệ môi trường trong nước và toàn cầu. Từ đó môn học hướng người học đến việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.	3	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Công nghệ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về công nghệ tài chính, cơ sở cho sự đổi mới của ngành Tài chính - Ngân hàng.</li> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về hệ sinh thái Fintech.</li> <li>- Người học có khả năng tham gia xây dựng các giải pháp ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và thực hiện các nghiệp vụ cơ bản trong công nghệ tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
59	Tiền số và công nghệ Blockchain	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về Tiền điện tử, Blockchain, Big data, công nghệ AI trong Tài chính Ngân hàng.</li> <li>- Có khả năng tham gia xây dựng các giải pháp ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có khả năng thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản trong công nghệ tài chính ngân hàng.</li> <li>- Người học có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
60	Ứng dụng bảng tính trong lập mô hình tài chính	<p>Học phần được thiết kế với các mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp người học hiểu được các bước triển khai một mô hình tài chính.</li> <li>- Cung cấp kỹ năng sử dụng các mô hình tài chính để giải quyết các vấn đề tài chính này sinh trong thực tiễn và ứng dụng phần mềm bảng tính (cụ thể là Microsoft Excel) để giải quyết..</li> <li>- Giúp người học sử dụng hiệu quả các hàm, chức năng của Microsoft Excel để xây dựng một ứng dụng tài chính cơ bản.</li> </ul>	2	Học kỳ 5 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
61	Thực tập doanh nghiệp 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về yếu tố kinh tế vĩ mô, ngành tác động đến giá chứng khoán.</li> <li>- Có khả năng vận dụng các phương pháp, các mô hình sử dụng trong phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật nhằm dự báo giá chứng khoán.</li> <li>- Có khả năng phân tích hoàn chỉnh báo cáo tài chính và đưa ra được quyết định lựa chọn danh mục đầu tư.</li> <li>- Có khả năng vận dụng kiến thức chuyên ngành tài chính doanh nghiệp vào thực tế làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng thu thập thông tin, viết báo cáo, truyền đạt kết quả để giải quyết vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.</li> <li>- Có khả năng đánh giá được quy trình vận hành trong doanh nghiệp</li> <li>- Có khả năng tự nghiên cứu và làm việc nhóm</li> <li>- Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.</li> </ul>			
62	Quản trị rủi ro tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức thị trường phái sinh và các công cụ phái sinh thường được sử dụng trên thị trường tài chính.</li> <li>- Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để giải thích và định giá các sản phẩm phái sinh.</li> <li>- Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để đưa ra chiến lược quản trị rủi ro cho doanh nghiệp, cho nhà đầu tư.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
63	Định giá doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp các kiến thức nền tảng về định giá doanh nghiệp, các phương pháp định giá doanh nghiệp.</li> <li>- Trang bị các kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, đánh giá phục vụ cho việc định giá doanh nghiệp, lập báo cáo đánh giá giá trị doanh nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
64	Tài chính hành vi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những kiến thức nền tảng, những hạn chế của lý thuyết tài chính chuẩn tắc trong lý giải các vấn đề của kinh tế học.</li> <li>- Cung cấp những kiến thức nền tảng cần thiết của tâm lý học trong tài chính hành vi nhằm giải thích quá trình ra quyết định tài chính của các cá nhân trong một thị trường không hiệu quả.</li> </ul>	2	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
65	Tài chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần cung cấp cho người học các kiến thức nền tảng về khu vực công, tài chính công và vai trò của nhà nước trong nền kinh tế.</li> <li>- Hiểu và giải thích được các vấn đề về chi tiêu công và đánh giá chi tiêu công.</li> <li>- Hiểu và phân tích được các vấn đề về ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ công.</li> <li>- Trang bị các kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thu thập thông tin.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
66	Kỹ năng giao tiếp	Học phần giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ bản về giao tiếp và kỹ năng giao tiếp để rèn luyện, phát triển kỹ năng giao tiếp. Từ đó, sinh viên tự tin chủ động trong học tập, cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.	3	Học kỳ 6 (bắt buộc)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
67	Kinh tế lượng trong tài chính nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quan về kinh tế lượng trong tài chính.</li> <li>- Sinh viên có khả năng xử lý được các dạng dữ liệu tài chính, ứng dụng được các phương pháp ước lượng nâng cao nhằm giải quyết các tình huống trong lĩnh vực tài chính.</li> <li>- Sinh viên có khả năng phân tích được kết quả ước lượng mô hình nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính.</li> </ul>	2	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
68	Tài chính cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quan về tài chính cá nhân.</li> <li>- Sinh viên có khả năng quản lý tài chính cá nhân và quản lý rủi ro tài chính cá nhân.</li> <li>- Sinh viên có khả năng thực hiện đầu tư tài chính cá nhân.</li> </ul>	2	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
69	Tài trợ khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần, người học, với vai trò là nhà đồng sáng lập hoặc phụ trách tài chính, có thể xác định và tìm kiếm các nguồn tài trợ phù hợp cho doanh nghiệp khởi nghiệp	2	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
70	Kế toán ngân hàng	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng vận dụng dụng phương pháp chứng từ kế toán để lập các chứng từ của kế toán nghiệp vụ huy động vốn, tín dụng, thanh toán trong ngân hàng thương mại.</li> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp khả thi để xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán huy động vốn, tín dụng trong ngân hàng thương mại</li> <li>- Có thái độ sống chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
71	Kế toán thương mại và dịch vụ	Học phần cung cấp cho sinh viên:	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán mua bán hàng hoá trong Doanh nghiệp thương mại, kế toán các loại hình kinh doanh dịch vụ chủ yếu, kế toán hoạt động xây lắp.</li> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán mua bán hàng hoá trong doanh nghiệp thương mại, kế toán các loại hình kinh doanh dịch vụ chủ yếu, kế toán hoạt động xây lắp.</li> <li>- Có thái độ chuẩn mực.</li> </ul>			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
72	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán tài sản, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>- Có khả năng đưa ra được giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến kế toán tài sản, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>- Có thái độ sống chuẩn mực.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
73	Kiểm soát nội bộ	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết về khuôn mẫu của hệ thống kiểm soát nội bộ và gian lận trên báo cáo tài chính.</li> <li>- Có khả năng thiết kế, triển khai và đánh giá được hoạt động kiểm soát của các quy trình kinh doanh chủ yếu.</li> <li>- Có thái độ chuẩn mực.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
74	Kế toán hành chính sự nghiệp	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp về kế toán, quy định về thuế để cung cấp thông tin kinh tế - tài chính phù hợp với quy định quốc gia và thông lệ quốc tế.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp khả thi cho các vấn đề kế toán dựa trên việc phân tích thông tin kinh tế - tài chính.</li> <li>- Thể hiện thái độ chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.</li> </ul>	3	Học kỳ 6 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
75	Khóa luận tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được kiến thức chuyên ngành tài chính doanh nghiệp và phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết vấn đề nghiên cứu thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp cũng như áp dụng vào thực tế làm việc tại doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế.</li> <li>- Trang bị kỹ năng nghiên cứu và truyền đạt kết quả nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.</li> <li>- Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức nghiên cứu, tìm hiểu học phần và khả năng tự định hướng phát triển nghề nghiệp.</li> </ul>		Học kỳ 7 (bắt buộc)	Báo cáo
76	Chứng chỉ Tiếng Anh		0	Học kỳ 7 (bắt buộc)	
77	Chứng chỉ tin học			Học kỳ 7 (bắt buộc)	
78	Ý tưởng khởi nghiệp	<p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng ý tưởng về phát triển sản phẩm.</li> <li>- Xây dựng quy trình sản phẩm tinh gọn.</li> <li>- Xây dựng và tối ưu sản phẩm.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
79	Quản trị khởi nghiệp	<p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn lựa được phương thức kinh doanh phù hợp dựa trên việc phân tích các yếu tố môi trường liên quan.</li> <li>- Xây dựng và điều hành doanh nghiệp trong các bối cảnh khác nhau.</li> <li>- Phát triển kỹ năng quản lý doanh nghiệp mới thành lập.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
80	Khởi sự kinh doanh	<p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn lựa được phương thức kinh doanh phù hợp dựa trên việc phân tích các yếu tố môi trường liên quan.</li> <li>- Xây dựng được một kế hoạch hành động cho ý tưởng kinh doanh.</li> <li>- Thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
81	Nghệ thuật lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một số khái niệm về lãnh đạo.</li> <li>- Trình bày được một số phong cách lãnh đạo trong tổ chức.</li> <li>- Vận dụng được một số kỹ năng lãnh đạo để điều hành, xử lý công việc trong tổ chức.</li> <li>- Giải quyết được một số tình huống liên quan đến công tác điều hành, lãnh đạo trong tổ chức.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
82	Marketing khách hàng tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về marketing khách hàng tổ chức.</li> <li>- Giúp sinh viên phân biệt sự khác biệt đặc trưng giữa marketing khách hàng tổ chức và marketing tiêu dùng.</li> <li>- Trang bị cho sinh viên những kiến thức trong phân tích môi trường marketing khách hàng tổ chức, đặc điểm cầu, hành vi quyết định mua tổ chức, các yếu tố tác động tới hành vi quyết định mua tổ chức.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên biết vận dụng những kiến thức Marketing mối quan hệ và Marketing-hỗn hợp vào các tình huống marketing định hướng khách hàng (phân khúc thị trường, xác định thị trường mục tiêu và các phương thức định vị trong thị trường mục tiêu) hoặc bất kỳ tình huống marketing nào đó của một doanh nghiệp.</li> </ul> <p>Rèn luyện cho sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng thuyết trình một báo cáo đề xuất chiến lược Marketing cho một doanh nghiệp cụ thể, có thái độ tích cực trong các nhiệm vụ được giao.</p>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
83	Marketing quốc tế	Sau khi học xong môn này, sinh viên sẽ nắm vững kiến thức cơ bản về marketing quốc tế, thực hiện được việc ứng dụng kiến thức marketing quốc tế vào việc xây dựng các chiến lược marketing quốc tế cho các doanh nghiệp Việt Nam; đồng thời giúp sinh viên rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc trong quá trình học tập, làm tiểu luận.	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
84	Quản trị bán lẻ	<p>Sau khi học xong môn học này sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức chuyên ngành về quản trị bán lẻ.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng các kiến thức chuyên ngành quản trị bán lẻ vào hoạt động bán lẻ như kế hoạch hàng hóa, thiết kế quầy hàng, trưng bày, bố trí hàng hóa, quản trị quan hệ khách hàng v.v.</li> <li>- Phân tích và giải quyết được các tình huống quản trị kinh doanh bán lẻ</li> <li>- Ứng dụng công nghệ thông tin để quản trị các hoạt động bán lẻ</li> <li>- Thể hiện tư duy phản biện trong công việc.</li> </ul>			Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
85	Văn hoá đa quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích được những đặc điểm về phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, các đặc điểm về văn hóa giao tiếp, văn hóa kinh doanh... của Việt Nam và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới.</li> <li>- Nhận biết được một số đặc trưng văn hóa nổi bật của các khu vực Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mĩ. Qua đó, nhận biết được sự khác biệt về văn hóa giữa các châu lục.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức về tôn giáo, văn hóa vào thực tiễn nghề nghiệp.</li> <li>- Nhận thức được ý nghĩa của việc nghiên cứu văn hóa đa quốc gia trong quá trình hội nhập và ảnh hưởng của văn hóa trong các lĩnh vực giao tiếp, kinh doanh. Đồng thời có thái độ tôn trọng các thành tựu văn hóa của nhân loại, tôn trọng đặc trưng văn hóa của mỗi quốc gia.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
86	Kỹ năng hoạt náo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghệ thuật diễn giảng, nói chuyện trước đám đông giúp sinh viên tự tin hơn trong quá trình học tập, làm việc nhóm, nói trước đám đông.</li> <li>- Giảng dạy cho sinh viên nắm bắt được rõ hơn những kỹ năng và phương pháp tổ chức các trò chơi trong tất cả các tình huống khác nhau cho từng đối tượng khách khác nhau.</li> <li>- Giúp sinh viên biết cách tổ chức những trò chơi trong các hoạt động học tập, lùa trại, sinh hoạt tập thể, trong các hội nghị, hội thảo.</li> <li>- Giúp sinh viên phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, khám phá, tìm tòi. Rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lí, điều khiển các hoạt động ngoại khóa.</li> <li>- Giúp sinh viên rèn luyện và phát triển các kỹ năng liên quan đến làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phản biện, phân tích và xử lý</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thông tin thông qua phân tích và đề xuất giải pháp cho một số tình huống thực tế liên quan đến hoạt động sinh hoạt tập thể, đứng trước đám đông.			
87	Đàm phán trong kinh doanh quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về đàm phán kinh doanh quốc tế.</li> <li>- Sinh viên hiểu rõ được các yếu tố sách lược, các phương thức đàm phán kinh doanh quốc tế.</li> <li>- Sinh viên hiểu rõ được các kiểu của đàm phán.</li> <li>- Sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản của giao tiếp đàm phán, hiểu được đặc điểm tâm lý và những điều cần chú ý khi đàm phán với đối tác nước ngoài để vận dụng đàm phán thành công trong tình huống đàm phán cụ thể của cuộc sống và nghề nghiệp.</li> </ul>	3	Học kỳ 7 (tự chọn)	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



TS. PHAN HỒNG HẢI

PHAN HỒNG HẢI